

Bản án số: 38/2018/HS-ST  
Ngày 11/7/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Ngọc Khanh

- Bà Trịnh Thị Mai Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLST–HS ngày 13 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST–HS ngày 27 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Quốc H (L), sinh ngày 27 tháng 7 năm 1996 tại: BR – VT.

Hộ khẩu thường trú: khu phố A, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nơi cư trú: khu phố A, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D (1972) và bà Trần Thị E (1971); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/02/2018. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* ông G, SN: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn I, thị trấn K, huyện ĐăkĐoa, tỉnh Gia Lai.

*Người làm chứng:* Ông Hồ Tấn M, sinh năm: 1958 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố A, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 11/02/2018, tại Nhà Nghỉ N, bị cáo Phạm Quốc H (L) đã có hành vi bán cho Châu Minh U một gói ma túy đá với giá 200.000đ, bị cáo và U vừa giao tiền và ma túy thì bị Công an thị trấn B, huyện Xuyên Mộc phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Thu giữ trên tay của bị cáo số tiền 200.000đ bị cáo vừa bán ma túy cho U, thu giữ trên tay của U 01 gói ma túy đá. Căn cứ Kết luận giám định số 59/GĐMT-PC54 ngày 13/02/2018, của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, thì gói ma túy thu giữ trên tay của U là Methamphetamine có khối lượng là 0,0482 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận U là bạn của bị cáo nên trước đó bị cáo đã 03 lần bán ma túy cho U, cụ thể như sau:

**Lần 1:** Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 10/02/2018, bị cáo bán cho U một gói ma túy đá với giá 200.000đ tại khu vực gần quán V, thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**Lần 2:** Khoảng 3 giờ 00 phút ngày 11/02/2018, bị cáo bán cho U một gói ma túy đá với giá 200.000đ tại khu vực gần quán Karaoke X, thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**Lần 3:** Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 11/02/2018, bị cáo bán cho U một gói ma túy đá với giá 200.000đ tại khu vực gần quán cà phê V, thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Đồng thời, khẳng định toàn bộ số ma túy bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo mua của Y (J), ở khu phố Z, thị trấn B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và của một người tên Q không rõ lai lịch. Sau khi mua ma túy thì bị cáo đem bán lại cho U nhưng không lấy tiền lời, vì U là bạn của bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) gói ma túy thu giữ trên tay của U vào ngày 11/02/2018 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có số ký hiệu: Vụ 59 ngày 13/02/201802;

- Số tiền 200.000đ ( hai trăm ngàn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho U.

- 01 (một) xe mô tô FERVOR, biển số 81K3-6780, số máy: 52FMH6003587, số khung: HRUM5X003587 do ông G, sinh năm 1986, thường trú tại thôn 2, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai đứng tên trong giấy đăng ký. Là xe bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy và bán ma túy cho U.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nêu trên. Kiểm sát viên cũng không có ý kiến gì về kết luận giám định nêu trên.

Đối với đối tượng tên Châu Minh U, khi bị bắt tự khai sinh năm 1998, thường trú ở khu phố 6, phường F, thành phố Bà Rịa; hiện nay đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại địa chỉ mà U cung cấp nhưng không có ai tên Châu Minh U tại địa chỉ nêu trên, nên tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Y (J) là người mà bị cáo khai đã bán ma túy đá cho bị cáo, nhưng hiện Tuy không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

Đối với người phụ nữ có tên là Q (không rõ lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được với Q, nên tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận: đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-XM ngày 12 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo Phạm Quốc H (L) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Quốc H (L) từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy nhưng không vì mục đích kiếm lời, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) gói ma túy thu giữ trên tay của U vào ngày 11/02/2018 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có số ký hiệu: Vụ 59 ngày 13/02/2018;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ ( hai trăm ngàn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy cho U và 01 (một) xe mô tô FERVOR, biển số 81K3-6780, số máy: 52FMH6003587, số khung: HRUM5X003587 do ông G, sinh năm 1986, thường trú tại thôn 2, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai đứng tên trong giấy đăng ký. (Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo biên bản giao nhận vật chứng số: 38/BB ngày 13/6/2018 chờ xử lý).

- Buộc bị cáo Phạm Quốc H (L) nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo thông nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tự bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận biết hành vi của bị cáo là có tội và đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc. Tuy nhiên, bị cáo kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, hòa nhập với xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

#### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người làm chứng, thể hiện: Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bán ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,0482 gam cho Châu Minh U với giá 200.000đ thì bị phát hiện. Ngoài ra, trước đó bị cáo còn bán ma túy cho U 03 lần với tổng số tiền là 600.000đ.

Theo kết luận giám định số 59/GĐMT-PC54 ngày 13/02/2018, của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, ma túy mà bị cáo bán cho U có chứa Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy số 37/CT-VKS-XM ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ra những tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương; làm gia tăng tệ nạn nghiện hút, sử dụng ma túy trong cộng đồng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm xã hội khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, bản thân bị cáo đã có sử dụng ma túy, hơn ai hết, bị cáo phải biết tác hại của ma túy, cũng như quy định của pháp luật là nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép các chất ma túy nhưng vì lợi ích của bản thân, bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương nói chung, cũng như để giáo dục riêng đối với bị cáo. Xét thấy, cần tuyên xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[4] Về tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**[5] Về tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội của mình trước đó. Vì vậy, cần áp dụng các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo bán ma túy nhưng không vì mục đích kiếm lời nên không phạt tiền đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

**[7] Về xử lý vật chứng vụ án:**

- 01 (một) gói ma túy thu giữ trên tay của U vào ngày 11/02/2018 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì có số ký hiệu: Vụ 59 ngày 13/02/2018 là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ ( hai trăm ngàn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy cho U mà có.

- Xe mô tô hiệu FERVOR, biển số 81K3-6780, số máy: 52FMH6003587, số khung: HRUM5X003587 do ông G, sinh năm 1986, thường trú tại thôn 2, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai đứng tên trong giấy đăng ký xe máy. Qua làm việc với ông G thì xác định được xe này ông G mua vào năm 2006, đến năm 2007 thì bán lại cho một người đàn ông nhưng không nhớ bán ở đâu, khi bán không làm thủ tục sang tên theo quy định. Ông G khẳng định đã bán xe này nên không có yêu cầu gì. Qua làm việc, bị cáo khai đã mua lại xe này nhưng không làm giấy mua bán, sau khi mua thì bị cáo sử dụng xe này để đi mua ma túy và đi bán ma túy U. Xét đây là phương tiện bị báo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo biên bản giao nhận vật chứng số: 37/BB ngày 13/6/2018 chờ xử lý.

- Buộc bị cáo Phạm Quốc H (L) nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Quốc H (L) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc H (L) **05** ( năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2018

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có số ký hiệu: Vụ 59 ngày 13/02/2018;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ ( hai trăm ngàn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy cho U và 01 (một) xe mô tô hiệu FERVOR, biển số 81K3-6780, số máy: 52FMH6003587, số khung: HRUM5X003587 do ông G, sinh năm 1986, thường trú tại thôn 2, thị trấn Đăk Đoa, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai đứng tên trong giấy đăng ký và kèm giấy đăng ký xe.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo biên bản giao nhận vật chứng số: 40/BB ngày 13/6/2018 chờ xử lý.

- Bị cáo bị cáo Phạm Quốc H (L) nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Quốc Bị cáo (L) phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự U thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy**